

Số: **3247** /BKH-PC

V/v áp dụng ưu đãi đầu tư

**CÔNG VĂN ĐẾN**

*Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2008*

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp công văn số 10178/BTC-TCHQ ngày 01/9/2008 của Bộ Tài chính, công văn số 4951/TCHQ-KTTT ngày 02/10/2008 của Tổng cục Hải quan về việc áp dụng ưu đãi đầu tư đối với trường hợp không có Giấy chứng nhận đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư khi thực hiện thủ tục đầu tư, Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định:

- Dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện (Điều 42) không phải làm thủ tục đăng ký đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư từ 15 tỷ đồng đến dưới 300 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện (Điều 43) phải làm thủ tục đăng ký đầu tư. Tuy nhiên, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư chỉ cấp Giấy chứng nhận đầu tư khi có yêu cầu của nhà đầu tư (Khoản 4, Điều 43).

Ngoài ra, khoản 3, Điều 51 của Nghị định 108/2006/NĐ-CP cũng quy định các trường hợp khi điều chỉnh dự án đầu tư, nhà đầu tư không phải làm thủ tục đăng ký điều chỉnh hoặc thẩm tra điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư bao gồm:

- Dự án không điều chỉnh về mục tiêu, quy mô, địa điểm, vốn, hình thức, thời hạn;

- Dự án đầu tư trong nước mà sau khi điều chỉnh, dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện;

- Dự án đầu tư trong nước mà sau khi điều chỉnh, dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và không thay đổi mục tiêu, địa điểm đầu tư.

Hơn nữa, khoản 1, Điều 28, Nghị định 108/2006/NĐ-CP quy định “Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nếu nhà đầu tư đáp ứng điều kiện để được hưởng thêm ưu đãi đầu tư thì nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư đó và có quyền đề nghị cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh, bổ sung ưu đãi đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư đã cấp”.

Như vậy, các quy định về cấp Giấy chứng nhận đầu tư và điều chỉnh Giấy chứng nhận là thống nhất với nhau. Do đó, nếu quy định yêu cầu các nhà đầu tư thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, Điều 51, Nghị định 108/2006/NĐ-CP phải làm thủ tục điều chỉnh sẽ làm thay đổi quy trình cấp Giấy chứng nhận đầu tư hiện hành.

## 2. Về việc áp dụng ưu đãi thuế đối với hàng hoá nhập khẩu.

Khoản 1, Điều 38, Luật Đầu tư quy định đối với dự án đầu tư trong nước thuộc diện không phải đăng ký đầu tư và dự án thuộc diện đăng ký đầu tư quy định tại Điều 45 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư căn cứ vào các ưu đãi và điều kiện ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật để tự xác định ưu đãi và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Như vậy, theo quy định trên, các trường hợp dự án đầu tư trong nước thuộc diện không cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư, để hưởng ưu đãi thuế xuất, nhập khẩu, nhà đầu tư tự xác định ưu đãi thuế xuất, nhập khẩu và làm thủ tục hưởng ưu đãi tại cơ quan hải quan. Việc yêu cầu Nhà đầu tư xuất trình luận chứng kinh tế, kỹ thuật, tài liệu thiết kế kỹ thuật chi tiết của Dự án để cơ quan Hải quan kiểm tra, xem xét khi đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế (nêu tại công văn 4951/TCHQ-KTTT) là không phù hợp với tinh thần tự xác định và tự chịu trách nhiệm theo Điều 38, Luật Đầu tư.

Đối với các lĩnh vực quản lý chuyên ngành, cơ quan có thẩm quyền có thể hướng dẫn những vấn đề thuộc về quy trình, thủ tục nhưng việc hướng dẫn này phải đảm bảo thống nhất với các quy định của Luật Đầu tư.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị thực hiện ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp trong nước thuộc diện không cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề quý cơ quan tham khảo./se

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Hải quan;
- Lưu VP, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỦ TRƯỞNG**



• Nguyễn Bích Đạt